

Số: 51/2020/QĐST-HNGĐ

D, ngày 27 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 73/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T; nơi cư trú: Tổ 13 P, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Lê Văn L; nơi cư trú: Tổ 13 P, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Lê Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Lê Văn L Tận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Lê Thị Kim O sinh ngày 12-12-1993, Lê Thị Kiều T sinh ngày 23-9-1997 và Lê Minh C sinh ngày 28-6-2002. Khi ly hôn các con đã đủ 18 tuổi nên chị T, anh L không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu tòa án giải quyết

Về án phí: Chị T tự nguyện nộp cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D theo biên lai số 0014398 ngày 25-6-2020. Chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận D, TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- UBND phường H, quận D, TP Hải Phòng (ĐKKH số 108/2002);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Trung